



unesco

Ủy ban Quốc gia
UNESCO Việt Nam

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

UBND TỈNH THANH HÓA	
ĐẾN	Số: <i>9227</i>
	Ngày: <i>22/02/2024</i> ..
Chuyển:.....	
Số và ký hiệu HS:.....	

Hà Nội, ngày 06 tháng 02 năm 2024

Số: *22* /UBQG

BÁO CÁO

**Tổng kết hoạt động của Ủy ban Quốc gia UNESCO Việt Nam năm 2023
và phương hướng hoạt động trong năm 2024**

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính.

Thực hiện Quy chế hoạt động của Ủy ban Quốc gia UNESCO Việt Nam (UBQG), trên cơ sở báo cáo của các Tiểu ban: Giáo dục, Khoa học tự nhiên, Khoa học xã hội, Văn hóa, Thông tin truyền thông và kết quả của Hội nghị tổng kết năm 2023 vào ngày 25/01/2023. UBQG UNESCO Việt Nam xin kính trình Thủ tướng Chính phủ “Báo cáo tổng kết hoạt động của UBQG năm 2023 và phương hướng hoạt động trong năm 2024”, cụ thể như sau:

1. Tình hình

1. Năm 2023, tình hình thế giới và khu vực tiếp tục có nhiều diễn biến phức tạp, bất định, bất ổn, tác động đa chiều, đa tầng nấc tới an ninh, kinh tế toàn cầu. Các vấn đề nóng, khó giải quyết như: xung đột Nga - Ucraina, Hamas - Israel, khắc phục hậu Covid-19, biến đổi khí hậu, an ninh lương thực, an ninh năng lượng, ảnh hưởng nhiều chiều của trí tuệ nhân tạo và sự quay trở lại của Mỹ tại tổ chức UNESCO... đã tác động trực tiếp đến chương trình và hoạt động trong các lĩnh vực thuộc thẩm quyền của Tổ chức Liên hợp quốc về Giáo dục, Khoa học và Văn hoá (UNESCO).

2. Trước những khó khăn, các quốc gia thành viên UNESCO tiếp tục coi trọng tổ chức UNESCO với vai trò thúc đẩy hợp tác đa phương, thực hiện sứ mệnh “*xây dựng hoà bình trong tâm trí con người*”, hỗ trợ các quốc gia triển khai Mục tiêu phát triển bền vững trên cơ sở đề cao vai trò của giáo dục, khoa học, văn hóa trong phát triển bền vững và quản trị toàn cầu. UNESCO cũng đã nỗ lực hỗ trợ các

quốc gia thành viên ứng phó với tình trạng khẩn cấp tại: Pakistan, Haiti, Afghanistan, Ucraina... được các nước hoan nghênh.

3. Kỳ họp lần thứ 42 Đại hội đồng các quốc gia thành viên UNESCO (tháng 11/2023) đã thông qua nhiều quyết định quan trọng như: Chương trình và ngân sách UNESCO giai đoạn 2024-2025 (42 C/5) đóng góp từ niên liễm (685,4 triệu USD) và từ các nguồn khác (1,84 tỷ USD)¹; bầu 31 thành viên mới² của Hội đồng chấp hành UNESCO, 12 cơ quan chuyên môn của UNESCO; thông qua Chiến lược xây dựng nguồn lực giai đoạn 2023-2027, Chiến lược hành động đối với các quốc gia đảo nhỏ đang phát triển giai đoạn 2023-2027, thành lập Viện loại I về giáo dục và khoa học tại thành phố Thượng Hải, Trung Quốc; Tuyên bố năm 2025 là năm quốc tế về khoa học và công nghệ lượng tử, thông qua Ngày 19/3 là ngày quốc tế về học kỹ thuật số, Ngày 20/5 là ngày đo lường thế giới, Ngày 17/10 là ngày di sản văn hoá phi vật thể; đồng thời quyết định tổ chức Kỳ họp lần thứ 43 của Đại hội đồng các quốc gia thành viên UNESCO tại thành phố Samakand, Uzbekistan vào năm 2025.

II. Hoạt động của Ủy ban Quốc gia UNESCO Việt Nam trong năm 2023

Được sự quan tâm, lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, sự chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, sự phối hợp hiệu quả của các ban, bộ, ngành, địa phương, các tổ chức liên quan, UBQG UNESCO Việt Nam đã đạt những kết quả chính sau:

1. Nâng cao vai trò, vị thế đất nước thông qua việc chủ động, tích cực, thể hiện trách nhiệm, đóng góp thực chất trên cương vị thành viên tại 05 cơ chế then chốt của UNESCO.

Quán triệt và triển khai hiệu quả Chỉ thị số 25-CT/TU ngày 08/8/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương, UBQG UNESCO Việt Nam đã cùng các ban, bộ, ngành, địa phương liên quan tăng cường vai trò và đóng góp thực chất, hiệu quả vào các vấn đề chiến lược, chính sách, định hướng lớn tại UNESCO. Năm 2023 là năm Việt Nam được tin nhiệm, cùng lúc tham gia và phát huy tốt vai trò thành viên tại 05 cơ chế quan trọng của UNESCO bao gồm: Hội đồng chấp hành UNESCO nhiệm kỳ 2021-2025, Ủy ban liên chính phủ (UBCLP) Công ước bảo vệ và phát huy sự đa dạng của các biểu đạt

¹Ngân sách dành cho *Giáo dục* là 691,6 USD; *Khoa học tự nhiên* là 173,3 USD; *Khoa học xã hội* là 91 USD; *Văn hoá* là 295,9 triệu USD; *Thông tin truyền thông* là 98,8 triệu USD.

² *Nhóm I* gồm: Pháp, Đức, Ý, Tây Ban Nha, Vương quốc Anh và Bắc Ailen, Mỹ; *Nhóm II* gồm: Albania, Séc, Serbia, Slovakia; *Nhóm III* gồm: Argentina, Brazil, Cuba, Cộng hoà Dominica; *Nhóm IV* gồm: Úc, Bangladesh, Indonesia, Pakistan, Hàn Quốc, Sri Lanka; *Nhóm Va* gồm: Burkina Faso, Bờ Biển Ngà, Gabon, Liberia, Mauritius, Mozambique, Nigeria; *Nhóm Vb* gồm: Iraq, Oman, Qatar, Ả-rập Xê-út.

văn hóa nhiệm kỳ 2021-2025, UBLCP Công ước về bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể nhiệm kỳ 2022-2026, Hội đồng tư vấn về Công viên địa chất toàn cầu nhiệm kỳ 2020-2024 và Ủy ban di sản thế giới nhiệm kỳ 2023-2027.

Bên cạnh đó, Việt Nam đã tham dự và tích cực đóng góp tại các Kỳ họp quan trọng, thường niên của UNESCO³; tổ chức nhiều hoạt động chuyên môn trên các lĩnh vực thẩm quyền của UNESCO như: Lễ kỷ niệm 20 năm Công ước về bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể tại Phú Thọ, Lễ kỷ niệm 30 năm UNESCO ghi danh Quần thể Di tích cố đô Huế, Lễ kỷ niệm 20 năm ghi danh Vườn Quốc gia Phong Nha Kẻ Bàng... và đặc biệt là sáng kiến tổ chức *Hội nghị quốc tế về phát huy danh hiệu UNESCO phục vụ phát triển bền vững tại Việt Nam* tại Ninh Bình (tháng 7/2023). Hội nghị được UNESCO bảo trợ, các nước thành viên quan tâm và ghi nhận là sáng kiến đầu tiên của Việt Nam về việc kết nối các danh hiệu UNESCO tạo sức mạnh tổng hợp phục vụ mục tiêu phát triển bền vững. Các hoạt động nêu trên đã cho thấy sự cam kết nghiêm túc của Việt Nam trong việc đồng hành cùng với UNESCO và các quốc gia thành viên trong xây dựng và duy trì một thể giới hòa bình, bình đẳng, thịnh vượng thông qua các lĩnh vực của Tổ chức. Ngoài ra, UBND tỉnh cũng đã phối hợp, hỗ trợ các địa phương tổ chức các Lễ trao bằng UNESCO công nhận các danh hiệu; làm việc với các chuyên gia quốc tế UNESCO liên quan đến các trách nhiệm của Việt Nam trong bảo vệ và phát huy giá trị các danh hiệu UNESCO⁴.

³ Kỳ họp lần thứ 16 của UBLCP Công ước bảo vệ và phát huy sự đa dạng của các biểu đạt văn hóa (3/2023), Kỳ họp lần thứ 216 HĐCH UNESCO (5/2023), Đại hội đồng lần thứ 9 các quốc gia thành viên Công ước bảo vệ và phát huy sự đa dạng của các biểu đạt văn hóa (6/2023), Phiên họp lần thứ 32 Đại hội đồng các quốc gia hải dương học IOC (6/2023), Kỳ họp bất thường lần thứ 5 của Đại hội đồng các quốc gia thành viên UNESCO (7/2023), Kỳ họp lần thứ 45 của Ủy ban di sản thế giới (9/2023), Hội nghị lần thứ 10 Công viên địa chất toàn cầu UNESCO (9/2023), Kỳ họp lần thứ 217 HĐCH UNESCO (10/2023), Kỳ họp lần thứ 42 Đại hội đồng các quốc gia thành viên UNESCO (11/2023), Kỳ họp lần thứ 24 ĐHĐ các quốc gia thành viên Công ước bảo vệ di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới (11/2023), Kỳ họp lần thứ 18 của UBLCP Công ước bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể (12/2023).

⁴ Phối hợp với UBND tỉnh và các tỉnh: Hà Nội tổ chức chuyến thăm Việt Nam của Giám đốc Trung tâm Di sản Thế giới và tham dự Hội thảo quốc tế về vai trò di sản thế giới phục vụ phát triển bền vững (3/2023); Đà Nẵng tổ chức Lễ trao bằng Bìa Ma nhai tại di tích Ngũ hành sơn (3/2023); Phú Thọ tổ chức Lễ kỷ niệm 20 năm thực hiện Công ước bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể (4/2023); Ninh Thuận đón nhận Bằng ghi danh Nghệ thuật làm gốm của Người Chăm là Di sản Văn hóa Phi vật thể cần được bảo vệ khẩn cấp (6/2023); Thừa Thiên Huế tổ chức Lễ kỷ niệm 30 năm ghi danh Quần thể Di tích cố đô Huế là Di sản Thế giới, 20 năm ghi danh Nhã nhạc Cung đình Huế là Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại (6/2023); Quảng Bình tổ chức Lễ kỷ niệm 20 năm ghi danh Vườn Quốc gia Phong Nha Kẻ Bàng là Di sản Thiên nhiên Thế giới (6/2023); Ninh Bình tổ chức Hội thảo Quốc tế phát huy các danh hiệu UNESCO phục vụ phát triển bền vững tại Việt Nam (7/2023); Hà Giang, Cao Bằng, Đắk Nông tham dự Hội nghị quốc tế lần thứ 10 về công viên địa chất toàn cầu UNESCO (Ma-rốc, 9/2023); Cao Bằng tổ chức Lễ trao bằng UNESCO công nhận Công viên địa chất toàn cầu Non nước Cao Bằng (9/2023); Hà Giang đối với Cao nguyên đá Đồng Văn được tái công nhận là Công viên địa chất toàn cầu (10/2023); Lâm Đồng, Quảng Nam về việc ứng cử của thành phố Đà Lạt và Hội An tham gia Mạng lưới các thành phố sáng tạo UNESCO (10/2023); Lạng Sơn xây dựng và trình UNESCO đề nghị xem xét hồ sơ Công viên địa chất Lạng Sơn là công viên địa chất toàn cầu (11/2023); Hà Tĩnh theo dõi, vận động hồ sơ ứng cử của Việt Nam về việc UNESCO thông qua Nghị quyết kỷ niệm 300 năm

Điểm nổi bật là năm 2023, Việt Nam trúng cử với số phiếu cao vào Ủy ban di sản thế giới nhiệm kỳ 2023-2027. Với số phiếu đạt 121/170, Việt Nam đứng đầu trong số các nước ứng cử thuộc Nhóm châu Á – Thái Bình Dương⁵, tạo thành “hiện tượng Việt Nam tại UNESCO” như UBQG đã báo cáo Thủ tướng Chính phủ tại số 6772/BC-BNG-NGVH-UNESCO ngày 26/12/2023. Đây chính là minh chứng rõ nhất về sự ghi nhận, ủng hộ, tin tưởng của cộng đồng quốc tế đối với khả năng đóng góp và năng lực điều hành của Việt Nam tại tổ chức UNESCO, đồng thời là cơ hội để thể hiện vai trò, chia sẻ trách nhiệm của đất nước với các công việc chung với tổ chức UNESCO.

2. Tiếp tục đưa quan hệ hợp tác của Việt Nam và UNESCO trở thành hình mẫu về hợp tác chiều sâu, thực chất, hiệu quả.

Sau chuyến thăm của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tới trụ sở UNESCO (tháng 11/2021), Tổng Giám đốc UNESCO Audrey Azoulay đến Việt Nam (tháng 9/2022), năm 2023 chứng kiến nhiều hoạt động trao đổi, tiếp xúc giữa lãnh đạo hai bên, tiêu biểu là Bộ trưởng Ngoại giao Bùi Thanh Sơn⁶, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Nguyễn Văn Hùng thăm và làm việc với Lãnh đạo UNESCO; Giám đốc Trung tâm Di sản thế giới Lazare Assomo, Trợ lý Tổng Giám đốc UNESCO về Ưu tiên châu Phi và Quan hệ đối ngoại Firmin Matoko thăm và thúc đẩy hợp tác, hỗ trợ Việt Nam trong bảo tồn và phát huy giá trị các di sản, phục vụ mục tiêu phát triển bền vững. Ngoài ra, nhiều hoạt động trao đổi thực chất ở cấp Lãnh đạo UBQG UNESCO thông qua 02 kỳ họp Hội đồng chấp hành lần thứ 216 và 217, Đại hội đồng các quốc gia thành viên lần thứ 42. Các chuyến thăm, trao đổi này đã góp phần cụ thể hóa các định hướng lớn trong hợp tác và thực hiện nội dung của Bản ghi nhớ hợp tác Việt Nam - UNESCO giai đoạn 2021 - 2025.

Trong các cuộc tiếp xúc, Tổng Giám đốc UNESCO luôn bày tỏ tình cảm chân thành, đặc biệt với Việt Nam, coi Việt Nam là hình mẫu về sự hợp tác thực chất, hiệu quả giữa một quốc gia thành viên với Tổ chức UNESCO. Cá nhân Tổng Giám đốc và các Lãnh đạo khác của UNESCO đều bày tỏ mong muốn được quay trở lại,

ngày sinh của Danh y Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác (11/2023); xây dựng, tư vấn, vận động các hồ sơ di sản văn hóa thế giới như Quần thể Di tích Danh thắng Yên Tử, Côn Sơn, Kiếp Bạc (tỉnh Quảng Ninh, Bắc Giang, Hải Dương); hồ sơ Vịnh Hạ Long - quần đảo Cát Bà (*Quảng Ninh, Hải Phòng*), hồ sơ Mo Mường (*Hòa Bình*), Hồ sơ Khảo cổ học Ốc Eo - Ba Thê (*An Giang*), hồ sơ Nghệ thuật Chèo đồng bằng Bắc Bộ (tỉnh *Thái Bình*), Hang Con Moong (*Thanh Hóa*)...

⁵Tại vòng 1: *Hàn Quốc* trúng cử với 115 phiếu, *Kazakhstan* đạt 97 phiếu. Đây đều là những ứng cử viên mạnh, có kinh nghiệm, nguồn lực lớn, và triển khai quyết liệt công tác vận động dưới nhiều hình thức.

⁶ Bộ trưởng Ngoại giao Bùi Thanh Sơn thăm, làm việc với TGD UNESCO tháng 6/2023; Bộ trưởng Bộ VHTTDL Nguyễn Văn Hùng thăm, làm việc với TGD UNESCO tháng 11/2023.

hoặc ít nhất một lần tới thăm Việt Nam để chứng kiến sự trân trọng, quan tâm của Lãnh đạo và người dân Việt Nam dành cho UNESCO cũng những đóng góp, kết quả hữu hình mà UNESCO đã mang lại cho các quốc gia thành viên.

Bên cạnh đó, kênh hợp tác 04 bên, giữa Ban thư ký UBQG UNESCO Việt Nam, Phái đoàn thường trực Việt Nam bên cạnh UNESCO, Ban thư ký UNESCO (Trụ sở tại Paris), Văn phòng UNESCO Hà Nội tiếp tục được duy trì chặt chẽ và hiệu quả. Việc hợp tác với UBQG UNESCO các nước khác trong khu vực cũng được tăng cường qua đó vừa chia sẻ thông tin, phối hợp, hợp tác vừa ủng hộ lẫn nhau trên các vấn đề của diễn đàn, các lĩnh vực thuộc thẩm quyền và các hồ sơ danh hiệu.

3. Vận động thành công 04 danh hiệu UNESCO qua đó góp phần quảng bá hình ảnh đất nước, nâng tầm giá trị văn hóa và lan tỏa trí tuệ, phẩm chất cao đẹp của người Việt Nam với bạn bè quốc tế.

Trong năm 2023, các Tiểu ban chuyên môn của UBQG UNESCO Việt Nam đã phối hợp với các cơ quan, địa phương, các nhà khoa học trong và ngoài nước xây dựng và vận động thành công UNESCO ghi danh thêm mới 04 hồ sơ bao gồm: Vịnh Hạ Long - Quần đảo Cát Bà là Di sản thiên nhiên thế giới (tháng 9/2023); thành phố Đà Lạt, thành phố Hội An là thành viên Mạng lưới các thành phố sáng tạo UNESCO (tháng 10/2023); UNESCO thông qua Nghị quyết 42 C/15 về việc kỷ niệm 300 năm ngày sinh của Danh y Hải thượng Lãn ông Lê Hữu Trác (tháng 11/2023). Như vậy, với việc nâng tổng số 60 di sản, danh hiệu UNESCO đã cơ bản góp phần hoàn thành mục tiêu mà Chiến lược Ngoại giao văn hóa đến năm 2030 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt (theo Quyết định số 2013/QĐ-TTg ngày 30/11/2021). Ghi nhận này không chỉ thể hiện sự coi trọng, đánh giá cao của quốc tế đối với giá trị di sản, văn hóa dân tộc, tư tưởng, nhân sinh quan của người Việt Nam, làm giàu kho tàng di sản nhân loại, đóng góp vào nỗ lực thực hiện sứ mệnh chung của UNESCO, mà còn tạo thương hiệu, sức hút và chuyển hóa thành nguồn lực cho phát triển kinh tế-xã hội nhanh, bền vững của địa phương và đất nước.

4. Chủ động đấu tranh, tăng cường đối thoại trong vấn đề dân chủ, nhân quyền tại UNESCO góp phần bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc.

Trên vai trò là thành viên Ủy ban Công ước và Khuyến nghị của UNESCO (CR), Việt Nam đã chủ động phối hợp hiệu quả với các nước bạn bè, các quốc gia có cùng quan điểm về vấn đề dân chủ, nhân quyền, tích cực đóng góp vào công cuộc cải cách Ủy ban CR, từ đó lồng ghép quan điểm của ta về đảm bảo quyền con người, khéo léo bảo vệ các lợi ích chính đáng của ta. Đối với các kháng thư liên

quan đến 02 trường hợp của Việt Nam là Nguyễn Văn Hóa và Phạm Văn Trội, ta đã tham gia các phiên đối thoại thường niên của Ủy ban CR, thể hiện tinh thần hợp tác, sẵn sàng trao đổi và cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời, phản bác thông tin sai lệch, qua đó góp phần giải tỏa một số vấn đề mà các thành viên của Ủy ban này quan tâm, không để vấn đề ảnh hưởng tới uy tín của đất nước. Đây cũng là cơ chế mà qua đó Việt Nam thể hiện tinh thần hợp tác, xây dựng, đồng thời tranh thủ giới thiệu các thành tựu của Việt Nam về thúc đẩy bảo vệ quyền con người, nhất là khi Việt Nam đang đảm nhiệm vai trò thành viên Hội đồng nhân quyền Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2023-2025.

5. Phối hợp chặt chẽ, hiệu quả, triển khai các ý tưởng, sáng kiến đều trên tất cả các lĩnh vực của UNESCO, qua đó tranh thủ tri thức, nguồn lực của Tổ chức cho mục tiêu phát triển nhanh và bền vững đất nước.

5.1. Về giáo dục

Tiểu ban Giáo dục (Bộ Giáo dục và Đào tạo) đã tích cực tham gia, đóng góp tại nhiều hội nghị, hội thảo cấp khu vực và quốc tế qua đó chia sẻ, học hỏi kinh nghiệm của các nước trong công tác quản lý, điều hành, cải cách, chuyển đổi số trong giáo dục. Tiểu ban đã tổ chức thành công *Hội thảo tham vấn các sáng kiến giáo dục của Việt Nam vì sự phát triển bền vững* hướng tới hoàn thành Mục tiêu số 4 về giáo dục trong Mục tiêu phát triển bền vững Liên hợp quốc đến năm 2030. Các thành phố: Vinh, Sa Đéc, Cao Lãnh - thành viên của Mạng lưới các thành phố học tập toàn cầu UNESCO đã triển khai tích cực các hoạt động giáo dục, tiêu biểu như: chương trình Gương sáng hiếu học, tháng khuyến học, tuần lễ học tập suốt đời, thí điểm mô hình công dân học tập... Ngoài ra, Tiểu ban đã cùng với Văn phòng UNESCO Hà Nội triển khai một số dự án về giáo dục, điển hình như: Dự án về Mạng lưới các trường liên kết của UNESCO tại Việt Nam, Dự án “Chúng ta có thể - We are able” nhằm thúc đẩy bình đẳng giới và giáo dục trẻ em gái ở các vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2023-2025, Dự án Phân tích ngành Giáo dục và xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển Giáo dục 2021-2030 và Dự án nghiên cứu hành động về vai trò của nhà trường trong việc đạt được các mục tiêu phát triển bền vững ở châu Á - Thái Bình Dương ở Việt Nam. Đặc biệt, Tiểu ban đã cùng các địa phương xây dựng và trình UNESCO 03 hồ sơ mới là Thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Sơn La, thành phố Uông Bí tham gia vào Mạng lưới thành phố học tập toàn cầu của UNESCO.

5.2. Về khoa học tự nhiên

Tiểu ban Khoa học tự nhiên (Bộ Khoa học và Công nghệ) đã tích cực hưởng ứng các hoạt động trong các khuôn khổ: Chiến lược hành động của UNESCO nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu; tiếp tục thực hiện Kế hoạch hành động Lima (2016-2025) về Chương trình Con người và Sinh quyển và các Khu dự trữ sinh quyển thế giới; Chương trình Công viên địa chất toàn cầu UNESCO. Tổ chức thành công các lễ kỷ niệm liên quan như: Ngày quốc tế về Khu dự trữ sinh quyển, Ngày đa dạng địa chất theo Nghị quyết của UNESCO; phát động “Thập kỷ Đại dương của Liên hợp quốc”... và hưởng ứng thông qua việc tổ chức các tọa đàm, hội thảo khoa học cấp khu vực về quản trị biển và quy hoạch không gian biển.

Các Tiểu ban chuyên môn liên quan như: Tiểu ban Con người và Sinh quyển Việt Nam⁷, Tiểu ban Chương trình Khoa học địa chất quốc tế IGCP Việt Nam⁸, Tiểu ban Hải dương học Việt Nam⁹, Tiểu ban chương trình Thủy văn quốc tế (IHP)¹⁰, Tiểu ban về công viên địa chất toàn cầu (CVĐCTC) Việt Nam (Viện Khoa học địa chất và khoáng sản, Bộ Tài nguyên và Môi trường)¹¹ đã phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo trong tiếp thu, vận dụng tri thức, kinh nghiệm, sáng kiến của các nước liên quan để phục vụ các vấn đề mà đất nước đang quan tâm.

5.3. Về khoa học xã hội

Tiểu ban khoa học xã hội (Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam) đã chủ trì tổ chức 02 hội thảo: “Xây dựng tầm nhìn và chiến lược trong lĩnh vực khoa học xã hội dưới góc nhìn của UNESCO” để xây dựng Đề án nâng cao năng lực trở thành cơ sở nghiên cứu trọng điểm ngang tầm các nước tiên tiến theo Nghị quyết 45-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam và hội

⁷ Tiêu biểu như: Tổ chức 12 buổi thảo luận trực tuyến cho các thành viên mạng lưới; tổ chức hội thảo khoa học “Phát huy giá trị Khu dự trữ sinh quyển của Việt Nam phục vụ phát triển bền vững”, hướng dẫn KDTSQ Quần đảo Cát Bà thực hiện đánh giá định kỳ.

⁸ Tham dự và đóng góp tại các phiên họp liên quan đến IGCP, trao đổi với Cơ quan nghiên cứu khoa học trái đất/Ủy ban Khoa học tự nhiên về Chương trình khoa học Địa chất quốc tế (12/2023), tại Paris, Pháp.

⁹ Chủ trì dự án IOC/WESTPAC “Độc tố biển và an toàn thực phẩm”; Xuất bản bản tin IOC Việt Nam về chủ đề kinh tế biển xanh, giá trị kinh tế hệ sinh thái; Tham gia Ban Tư vấn của WESTPAC nhiệm kỳ 2023-2027, Chương trình Thập kỷ Đại dương UN21 của WESTPAC; Tham dự và đóng góp tại nhiều cuộc họp khu vực và quốc tế.

¹⁰ Chủ trì tổ chức và tham gia, đóng góp các hội thảo trong nước và quốc tế về thủy văn, tài nguyên nước và biến đổi khí hậu; Triển khai các đề tài, dự án về rủi ro thiên tai và cảnh báo lũ, ngập lụt; Công bố 22 bài báo khoa học về thủy văn, khí tượng, tài nguyên nước và biến đổi khí hậu trên các tạp chí quốc tế.

¹¹ Hỗ trợ các tỉnh Hà Giang, Cao Bằng, Đắk Nông, Lạng Sơn trong công tác bảo tồn và quản lý di sản địa chất; hỗ trợ địa phương trong việc nâng cao nhận thức về ý nghĩa các chương trình hoạt động của Mạng lưới CVĐC UNESCO; tham dự Hội nghị quốc tế lần thứ 10 của Mạng lưới tại Marakech, Maroc; tổ chức Lễ trao bằng UNESCO tái công nhận Công viên địa chất Non nước Cao Bằng, Cao Nguyên đá Đồng Văn; tổ chức các hoạt động giáo dục cộng đồng về di sản địa chất và danh hiệu Công viên địa chất toàn cầu.

thảo “Thúc đẩy phát triển bao trùm trong xã hội số” nhằm tìm hiểu các tác động của tiến bộ công nghệ đến các trụ cột của phát triển bao trùm, chia sẻ các kinh nghiệm thế giới trong việc hỗ trợ các nhóm xã hội bị tụt hậu để thực hiện mục tiêu phát triển “không ai bị bỏ lại phía sau”; Tiểu ban cũng đã chủ trì, phối hợp với Văn phòng UNESCO Hà Nội thông tin thực trạng về các nữ khoa học Việt Nam trong công tác nghiên cứu khoa học; phối hợp với UBND tỉnh An Giang tổ chức hội thảo quốc tế “Văn hoá Óc Eo trong bối cảnh văn hoá châu Á” nhằm công bố kết quả, thành tựu nghiên cứu khoa học về giá trị nổi bật của văn hoá Óc Eo làm cơ sở khoa học cho công tác nghiên cứu xây dựng Hồ sơ khảo cổ học Óc Eo - Ba thê trình UNESCO ghi danh là di sản thế giới.

5.4. Về văn hóa

Tiểu ban Văn hóa (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) đã chủ động và phát huy tốt vai trò thành viên tích cực, trách nhiệm¹² của: Công ước 1970 về các biện pháp cấm buôn bán, xuất nhập khẩu và chuyển giao trái phép quyền sở hữu các tài sản văn hóa; Công ước 1972 về bảo vệ di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới; Công ước 2003 về bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể; Công ước 2005 về bảo vệ và phát huy sự đa dạng của các biểu đạt văn hóa; Công ước quốc tế về phòng chống doping trong thể thao; Chương trình Ký ức thế giới; tham dự và chủ động đóng góp tại các hội nghị khu vực, kỳ họp thường niên liên quan đến các Công ước nêu trên. Tiểu ban Văn hóa cũng đã phối hợp với các cơ quan liên quan hồi hương thành công Ấn vàng “Hoàng đế Chi bảo”, đáp ứng nguyện vọng của nhân dân, góp phần giữ gìn giá trị văn hóa của dân tộc.

Về công tác quản lý nhà nước, Tiểu ban đã chủ động, xử lý hài hòa giữa bảo tồn và phát huy giá trị các loại hình di sản; tiếp tục đề xuất cấp thẩm quyền, từng bước hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về di sản văn hóa, tiêu biểu như: Luật di sản văn hóa (sửa đổi), Nghị định quy định biện pháp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể trong các Danh sách của UNESCO và Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia; đồng thời tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị định 109/2017/NĐ-CP ngày 21/9/2017 về bảo vệ di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới tại Việt Nam; triển khai thực chất Đề án “Phát triển mạng lưới các thành phố sáng tạo nằm trong hệ thống thành phố sáng tạo UNESCO”.

¹² Tổ chức Lễ Kỷ niệm 20 năm thực hiện Công ước bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể tại Phú Thọ (4/2023): Tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu các loại hình di sản được UNESCO ghi danh trong khuôn khổ các chương trình Tuần/ Ngày văn hóa, sự kiện văn hóa đối ngoại của Việt Nam ở trong và ngoài nước; Tổ chức đoàn công tác trực tiếp hồi hương Ấn vàng “Hoàng đế chi bảo” về Việt Nam (11/2023).

Tiểu ban đã tư vấn, hỗ trợ địa phương xây dựng, hoàn thiện hồ sơ di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới trình UNESCO như: đệ trình hồ sơ Quần thể Di tích và Danh thắng Yên Tử - Vĩnh Nghiêm - Côn Sơn, Kiếp Bạc; hỗ trợ và ủng hộ Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào hoàn thiện hồ sơ Vườn Quốc gia Hín Nặm Nô trình UNESCO ghi danh là di sản thiên nhiên thế giới; phối hợp với chuyên gia UNESCO khảo sát thực địa, thực hiện Quy trình tư vấn đối với Khu di tích khảo cổ Ốc Eo - Ba Thê; hỗ trợ tư vấn hồ sơ Hang Con Moong; thẩm định các Kế hoạch quản lý, quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ phục hồi như Thành nhà Hồ, Quần thể Di tích Cố đô Huế, Quần thể Danh thắng Tràng An; góp ý báo cáo bảo tồn đối với Vườn Quốc gia Phong Nha Kẻ Bàng¹³; đặc biệt đạt những kết quả khả quan, tạo được tiếng nói chung giữa ta và các chuyên gia UNESCO về hồ sơ bảo tồn và phát huy giá trị di sản Hoàng Thành Thăng Long. Bên cạnh đó, Tiểu ban cũng chú trọng, quan tâm và thúc đẩy các hồ sơ di sản văn hóa phi vật thể, di sản tư liệu như: Lễ hội vía Bà chúa Xứ núi Sam, Nghề làm tranh dân gian Đông Hồ, Mo Mường, Nghệ thuật Chèo Đồng bằng Bắc Bộ, Võ cổ truyền Bình Định, Cửu Đinh Cung đình Huế...

5.5. Về thông tin truyền thông

Tiểu ban Thông tin truyền thông (Bộ Thông tin và Truyền thông) đã thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền về các hoạt động, chương trình của UNESCO. Các cơ quan truyền thông lớn như Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Báo điện tử VietnamNet... đã chủ động chuyển tải, đưa hình ảnh của UNESCO đến gần hơn với người dân, cộng đồng thông qua nhiều hình thức tin, bài, phim tài liệu, tin đa phương tiện, qua nhiều nền tảng, bằng nhiều ngôn ngữ khác nhau... Trong năm 2023, Tiểu ban đã tổ chức sản xuất, phát sóng 04 chương trình truyền hình với nội dung tuyên truyền về các di sản UNESCO tại Việt Nam, kịp thời đưa tin, bài, sự kiện liên quan tới hợp tác giữa Việt Nam và UNESCO. Tiểu ban cũng đã chủ trì tổ chức các hội nghị tập huấn tuyên truyền về UNESCO, tiêu biểu là tập huấn cho phóng viên báo chí về kỹ năng số trong đưa tin về di sản từ đó nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền. Đồng thời, Tiểu ban tiếp tục duy trì tốt mạng lưới các phóng viên/biên tập viên chuyên trách về UNESCO thuộc các cơ quan báo đài Trung ương và định kỳ tổ chức hội nghị cập nhật các thông tin về UNESCO cho báo chí trong nước và quốc tế.

¹³ Tổ chức Hội thảo quốc tế “phát huy giá trị di sản thế giới Vườn quốc gia Phong Nha Kẻ Bàng trong xu thế hội nhập và phát triển bền vững”, đề xuất dự án nâng cao năng lực ứng phó cho di sản thế giới trình Đại sứ quán Nhật Bản, tổng doanh thu đạt hơn 278 tỷ đồng (tăng 24% so với cùng kỳ năm 2022).

III. Khó khăn, hạn chế

1. Trong bối cảnh thế giới đầy biến động, phức tạp và ngày càng khó dự báo, UNESCO đã và đang phải đối diện với những khó khăn liên quan đến tài chính, cách thức quản trị, chính trị hóa các vấn đề chuyên môn. Những khó khăn, tồn tại trên đã tác động trực tiếp đến kết quả, chất lượng các chương trình, dự án của Tổ chức, chưa đáp ứng được kỳ vọng của các quốc gia thành viên.

2. Ở trong nước, mặc dù hệ thống các văn bản pháp luật liên quan đến quản lý, điều hành, phát triển các danh hiệu, di sản của UNESCO tại Việt Nam đã từng bước được cải thiện nhưng cũng vẫn còn nhiều hạn chế, bất cập; các nhà quản lý, các địa phương sở hữu di sản còn lúng túng trong việc xử lý hài hòa giữa bảo tồn và phát huy giá trị của các loại hình di sản đã được UNESCO ghi danh; một số nơi vẫn còn dễ xảy ra sai phạm.

3. Nhiều vấn đề khó khăn, tồn tại từ nhiều năm nhưng chưa có giải pháp căn cơ như: ngân sách của các ban, bộ, ngành, địa phương dành cho hoạt động UNESCO ngày càng bị cắt giảm, gây khó khăn cho việc tham gia đầy đủ, đóng góp tại các kỳ họp chuyên môn của tổ chức, cũng như triển khai hiệu quả các dự án đã đề ra; bên cạnh đó nhân sự của UBQG, các Tiểu ban, Tiểu ban chuyên môn phần lớn là cán bộ chuyên trách, phải kiêm nhiệm nhiều công việc khác, trong khi trình độ chuyên môn, hiểu biết về UNESCO và ngoại ngữ để tham dự, đóng góp sáng kiến tại Tổ chức vẫn còn hạn chế.

4. Các di sản, danh hiệu Di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới, Công viên địa chất toàn cầu, các Khu dự trữ sinh quyển thế giới đã trở thành mô hình phát triển kinh tế-xã hội địa phương nhanh, bền vững, tuy nhiên hiện chưa có sự thống nhất về mô hình quản lý, bên cạnh đó việc liên kết vùng, liên kết giữa các danh hiệu, loại hình di sản còn hạn chế, do vậy chưa phát huy được sức mạnh tổng hợp, tạo thành nguồn lực mạnh mẽ cho phát triển.

IV. Phương hướng, trọng tâm công tác năm 2024

Trên cơ sở phát huy kết quả, thành tựu đạt được, hạn chế tối đa khó khăn, tồn tại, UBQG xác định một số phương hướng hoạt động trong năm 2024 như sau:

1. Tiếp tục chủ động tham gia và đóng góp tích cực, trách nhiệm cho các hoạt động của Tổ chức nhằm thực hiện đường lối đối ngoại chủ động, tích cực hội nhập quốc tế; điều phối, phát huy vai trò thành viên tại 05 cơ chế then chốt của UNESCO, qua đó góp phần nâng cao hình ảnh, vị thế đất nước, đồng thời thúc đẩy bảo vệ lợi ích quốc gia; Xây dựng và triển khai các đề án, kế hoạch tham dự đầy

đủ, tích cực các kỳ họp, hội nghị, hội thảo quan trọng của UNESCO nhằm nắm bắt xu thế hợp tác, chuyển biến chính sách của các nước, nhóm nước trong UNESCO, từ đó kịp thời khuyến nghị chính sách, chiến lược với Chính phủ trong các lĩnh vực giáo dục, khoa học, văn hóa và thông tin truyền thông.

2. Duy trì và củng cố quan hệ hợp tác, đi vào chiều sâu của UBQG UNESCO Việt Nam với UBQG UNESCO các nước, Ban thư ký UNESCO, các cơ quan chuyên môn của tổ chức UNESCO và Văn phòng UNESCO tại Hà Nội và khu vực nhằm điều phối, tư vấn, hỗ trợ các hoạt động của các tiểu ban, tiểu ban chuyên môn, các địa phương trong các lĩnh vực thẩm quyền của tổ chức UNESCO; đồng thời thúc đẩy hợp tác công – tư, huy động nguồn lực xã hội hóa, khuyến khích sự tham gia của cộng đồng vào các hoạt động trong các lĩnh vực của UNESCO.

3. Củng cố và phát huy hiệu quả bộ máy UBQG UNESCO; tổ chức các hội thảo khoa học, hội nghị chuyên đề và kiến nghị cấp có thẩm quyền về mô hình Ban quản lý các danh hiệu UNESCO tại Việt Nam; đồng thời các ban, bộ, ngành, địa phương liên quan dành nguồn lực bao gồm cả nhân lực và tài lực tương xứng để đảm bảo duy trì và phát huy tốt nhất trong các hoạt động với tổ chức UNESCO.

4. Rà soát, đánh giá giữa kỳ việc thực hiện Kế hoạch hành động triển khai Bản ghi nhớ hợp tác giữa Chính phủ Việt Nam và tổ chức UNESCO giai đoạn 2021–2025, đồng thời tiếp tục triển khai Bản ghi nhớ với các trọng tâm:

4.1. Về giáo dục: (i) nỗ lực đóng góp trong việc thực hiện Mục tiêu phát triển bền vững SDG 4 về giáo dục chất lượng và triển khai chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2021–2030; (ii) đánh giá về khả năng Việt Nam tham gia Công ước về công nhận bằng cấp giáo dục đại học cấp khu vực châu Á – Thái Bình Dương và cấp toàn cầu; (iii) củng cố và đẩy mạnh hoạt động của mạng lưới các trường học liên kết UNESCO Việt Nam và thúc đẩy tham gia hoạt động của mạng lưới ASPNET toàn cầu, mạng lưới các thành phố học tập toàn cầu UNESCO; (iv) tiếp tục triển khai các hoạt động trong việc hoàn thành và công bố báo cáo phân tích ngành và Chiến lược phát triển giáo dục 2021–2030; (v) phối hợp với UNESCO huy động nguồn lực triển khai kế hoạch về công tác tư vấn học đường, hoạt động giáo dục hướng nghiệp, theo dõi triển khai các dự án giáo dục như “Chúng tôi có thể” giai đoạn II.

4.2. Về khoa học tự nhiên: (i) tổ chức Hội nghị quốc tế lần thứ 8 về công viên địa chất toàn cầu khu vực châu Á – Thái Bình Dương tại tỉnh Cao Bằng (09/2024); (ii) hỗ trợ tỉnh Lạng Sơn xây dựng, vận động, đón đoàn thẩm định quốc tế UNESCO đối với hồ sơ Công viên địa chất Lạng Sơn; (iii) sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy của Ủy ban Con người và sinh quyển, Ủy ban quốc gia Việt Nam về

chương trình Khoa học địa chất quốc tế; trao đổi, thảo luận về mô hình quản lý các công viên địa chất toàn cầu, các khu dự trữ sinh quyển thế giới tại Việt Nam; (iv) tăng cường hợp tác quốc tế và khu vực, chuẩn bị hồ sơ tái thẩm định của Trung tâm dạng II về vật lý và toán học được UNESCO công nhận và bảo trợ; (v) hưởng ứng các ngày kỷ niệm UNESCO như Ngày Khu dự trữ sinh quyển thế giới, Ngày Đa dạng địa chất thế giới, Chương trình của Liên hợp quốc về Thập kỷ phục hồi Hệ sinh thái, Chương trình Thập kỷ của Liên hợp quốc về Khoa học đại dương vì sự phát triển bền vững giai đoạn 2021-2030; (vi) thí điểm một số nội dung của Khuyến nghị Khoa học mở của UNESCO tại Việt Nam như sở hữu trí tuệ, dữ liệu mở, truy cập công nghệ mở.

4.3. Về khoa học xã hội: (i) tăng cường hợp tác với Văn phòng UNESCO Hà Nội để tổ chức các hội thảo và hoạt động tư vấn nhằm xây dựng tầm nhìn và đề án nâng cao năng lực theo yêu cầu của Nghị quyết 45-NQ/TW ngày 24/11/2023 Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới; (ii) phối hợp với tiểu ban thông tin nhằm quảng bá và phát triển rộng rãi các đóng góp quan trọng của UNESCO trong việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa vật thể và di sản văn hóa phi vật thể; (iii) tổ chức Hội thảo quốc tế “thúc đẩy bình đẳng giới trong xã hội số: kinh nghiệm thế giới và hàm ý cho Việt Nam trong khuôn khổ Chương trình tham gia UNESCO giai đoạn 2024-2025”; (iv) tiếp tục triển khai chiến lược, chương trình sáng kiến của Hội đồng chấp hành UNESCO về lĩnh vực khoa học xã hội.

4.4. Về văn hóa: (i) tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật Việt Nam trong lĩnh vực quản lý di sản văn hóa như dự thảo Luật Di sản văn hóa (sửa đổi) và Nghị định của Chính phủ quy định biện pháp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể quốc gia, quy định về quản lý di sản tư liệu; (ii) nghiên cứu khả năng, thủ tục gia nhập Công ước 2001 về bảo vệ di sản văn hóa dưới nước, Công ước UNIDROIT về tài sản văn hóa bị đánh cắp hay xuất khẩu trái phép; (iii) tăng cường tiếp cận nguồn lực và huy động xã hội hóa trong công tác bảo vệ và phát huy sự đa dạng của các biểu đạt văn hóa, hỗ trợ nghệ thuật đương đại, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư cho văn hóa và sáng tạo, triển khai Đề án phát triển mạng lưới thành phố sáng tạo UNESCO; (iv) tiếp tục phối hợp chặt chẽ các địa phương và ban, ngành liên quan theo dõi, vận động¹⁴ và hoàn thiện¹⁵ các hồ

¹⁴Báo cáo Công tác bảo tồn và phát huy giá trị Khu trung tâm Hoàng Thành Thăng Long – Hà Nội trình UBND TP Hà Nội tại Kỳ họp lần thứ 46 (7/2024, Ấn Độ), Nghệ làm tranh dân gian Đông Hồ, Lễ hội vía Bà chúa Xứ núi Sam, Cửu đỉnh – Cung đình Huế, Tư liệu của Nhạc sĩ Hoàng Vân.

sơ đề cử; (v) thực hiện trách nhiệm, nghĩa vụ của Việt Nam tại các Công ước văn hóa UNESCO; (vi) lồng ghép, giới thiệu các di sản Việt Nam được UNESCO ghi danh và các giá trị văn hóa truyền thống của Việt Nam trong khuôn khổ các hoạt động quảng bá hình ảnh quốc gia, giới thiệu đất nước, con người, văn hoá, nghệ thuật Việt Nam ở nước ngoài, cũng như các hoạt động, sự kiện¹⁶ quan trọng tổ chức tại Việt Nam.

4.5 Về thông tin truyền thông: (i) thực hiện công tác thông tin và tuyên truyền về các hoạt động của UNESCO, đặc biệt đẩy mạnh trên các phương thức tuyên truyền trên phương tiện truyền thông mới, sản xuất chương trình phát thanh để phát sóng trên hệ thống Đài truyền thanh cấp huyện, cấp xã; đồng thời hướng dẫn về công tác bảo vệ và phát huy giá trị các danh hiệu UNESCO; (ii) triển khai các hoạt động hợp tác giữa Việt Nam và UNESCO về năng lực số dành cho phóng viên, các đối tượng ưu tiên; (iii) cung cấp thông tin cho báo chí, tập huấn theo chủ đề, tổ chức đoàn đi thực tế, tổ chức đón đoàn phóng viên nước ngoài làm phim về quan hệ hợp tác Việt Nam - UNESCO; (iv) sản xuất các phim tư liệu để phát trên kênh truyền hình có diện phủ sóng toàn quốc về danh hiệu UNESCO tại Việt Nam như các khu di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới, khu dự trữ sinh quyển, công viên địa chất toàn cầu.

Ủy ban Quốc gia UNESCO Việt Nam kính báo cáo Thủ tướng Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính;
- Các đ/c Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Khoa học và Công nghệ, Thông tin và Truyền thông, Giáo dục và Đào tạo, Tài nguyên và Môi trường;
- Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Bộ trưởng Ngoại giao Bùi Thanh Sơn;
- Các đ/c Thứ trưởng Bộ Ngoại giao;
- Lưu: BTK.

CHỦ TỊCH
UBQG UNESCO VIỆT NAM



HÀ KIM NGỌC
Thứ trưởng Bộ Ngoại giao

¹⁵ Quần thể Di tích và Danh thắng Yên Tử, Khu di khảo cổ Óc Eo – Ba Thê, Vườn quốc gia Hín Nam Nô (Lào), Địa đạo Củ Chi; Mo Mường, Nghệ thuật Chèo Đồng bằng Bắc Bộ và xem xét hồ sơ đề nghị UNESCO vinh danh các danh nhân như Trạng Trình Nguyễn Bình Kiêm, Danh nhân Lê Quý Đôn...

¹⁶ Tổ chức Lễ kỷ niệm 10 năm UNESCO ghi danh Quần thể danh thắng Tràng An, 30 năm ghi danh Vịnh Hạ Long, 10 năm Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh...